

Số: 1122/YC-TTYT

Sông Cầu, ngày 01 tháng 11 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại cơ sở y tế công lập.

Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung ứng dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Nguyễn Hoài Liên, Phụ trách Khoa Dược-Trang thiết bị-Vật tư y tế, điện thoại 0982007014, email khoaduocbvsc@gmail.com.
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
Cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: 02 Phạm Văn Đồng, khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.
 - Nhận qua email: khoaduocbvsc@gmail.com.
 - Nhận qua Fax: không.
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 01 tháng 11 năm 2023 đến trước 17h ngày 11 tháng 11 năm 2023 (*Thời gian tiếp nhận báo giá tối thiểu 10 ngày kể từ ngày đăng tải*).
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế:

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
1	Bộ dụng cụ điều trị TMH + ghế	DUM-1141/DEC-1211, INNOTECH, Korea	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
2	Bộ khám, điều trị Răng hàm mặt, ghế	KHAN-7000, Innotech Co., Ltd, Korea	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
3	Bộ khám, điều trị Răng hàm mặt, ghế	KHAN-7000, Charmmed, Korea	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
4	Bộ khám, điều trị TMH + ghế	NCU-1000/CH-200, Chammed, Korea	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
5	Bộ nội soi dạ dày, tá tràng, đại tràng	Olympus Medical và Gima S.p.A/ Japan/ Italy/ China	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
6	Bơm tiêm điện	Perfusor Compact Plus, B.Braun Melsugen AG, Đức.	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	2	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
7	Đèn mổ di động	DomeLux 6200E, BenQ Medical technology Corporation, Taiwan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
8	Đèn mổ di động ánh sáng lạnh	E 550, BERCHTOLD, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
9	Đèn mổ treo trần	TriLite S600 770, BenQ Medical technology Corporation, Taiwan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
10	Đèn mổ treo trần 2 nhánh ánh sáng lạnh (1 chóa đèn)	E 800/550, BERCHTOLD, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
11	Hệ thống máy gây mê kèm giúp thở	Focus+700, Spacelabs Healthcare, USA	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
12	Hệ thống nội soi dạ dày- tá tràng	EPK-100p, Pentax, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
13	Máy chụp X-quang kỹ thuật số (đầu đọc + máy in phim)	SKR 3000, Konica Minolta, China	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
14	Máy điện tim 6 kênh có đầu dò huyệt	ES-420, ITO, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
15	Máy điện tim 6 kênh+ xe đẩy.	ECG-1250K, Nihon Kohden, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
16	Máy điện xung 2 kênh kết hợp chẩn đoán điện	EXPERT, Physiomed, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
17	Máy điều trị sóng ngắn xung điện và liên tục loại 2 cần	SW-180, ITO, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
18	Máy đo khúc xạ giác mạc tự động	KR-8900, Topcon, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
19	Máy đo thích lực	MA 52, MAICO, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
20	Máy gây mê kèm thở+nén khí	Fabius Plus, Draeger Medical, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
21	Máy hút dịch chạy điện	CD 2800, Shin ei industries inc, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
22	Máy hút điện (có xe đẩy)	SU – 305P, GEMMY, Taiwan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	2	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
23	Máy kích thích điện thấp tần 2 kênh	ES-420, ITO, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
24	Máy Laser điều trị	Las-Expert, Physiomed, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
25	Máy Monitor 6 thông số	DS-7101L, Fukuda Denshi, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
26	Máy Monitor bệnh nhân	PVM-2701, Nihon Kohden, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
27	Máy Monitor bệnh nhân cho phòng mổ	PSM3562, Nihon Kohden, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
28	Máy nội soi xoang mũi	CV-250, Chammed, Korea	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
29	Máy PT nước tiểu tự động	Mission U120, ACON, USA	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
30	Máy phá rung tim có tạo nhịp	TEC-5531K, NIHON KOHDEN, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
31	Máy phân tích huyết học tự động	MEK-6420K, NIHON KOHDEN, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
32	Máy phân tích sinh hóa tự động	TC-Matrix, Teco Diagnostics, USA	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
33	Máy rửa dạ dày	SC-IA, TONGYE, China	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
34	Máy siêu âm	F31, Hitachi Aloka, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	bộ	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
35	Máy siêu âm điều trị	US-750, ITO, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
36	Máy siêu âm điều trị	Physioson expert, Physiomed Elektromedizin AG, Germany	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
37	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	PVM-2701, Nihon Kohden, Japan.	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
38	Máy truyền dịch	Infusomat P, B.Braun Melsugen AG, Đức.	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
39	Máy X-quang cao tần Shimadzu	UD150L-40E, Shimadzu Corporation, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
40	Máy X-quang di động	Mux 10, Shimadzu Corporation, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
41	Máy X-quang răng	Vera X550, J.Morita MGF, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
42	Monitor 6 số	DS-7101L, Fukuda Denshi, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

STT	Danh mục dịch vụ	Model, Hãng sản xuất, Nước sản xuất	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Dự kiến ngày hoàn thành dịch vụ
43	Nồi hấp áp lực 53 lit	ES-315, Tomy, Japan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
44	Nồi hấp và sấy khô 196 lit	TC-500, GEMMY, Taiwan	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 04 tháng/lần (03 lần/năm)	cái	1	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày
45	Tủ sấy tiệt trùng 55 lit	Ecocell55, MMM, Ger	dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng năm 2024: 06 tháng/lần (02 lần/năm)	cái	3	Trung tâm y tế thị xã Sông Cầu	365 ngày

Tổng: 45 khoản.

Ghi chú: chi phí các dịch vụ liên quan (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH
BSCKI. Nguyễn Chí Cường

Mẫu báo giá
Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
2						
...						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))